

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3039 /UBND-TCKH

Cử Chi, ngày 10 tháng 4 năm 2025

Về việc tập trung rà soát tài sản công nhằm chuẩn bị cho công tác thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Nhằm chuẩn bị công tác thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát lại tình hình sử dụng, quản lý tài sản công, tự đánh giá kiểm tra việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị, đặc biệt đối với tài sản công là trụ sở làm việc (bao gồm đất và nhà) không để xảy ra tình trạng thiếu sót. Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định liên quan; các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về việc để xảy ra tình trạng kê khai sai sót tài sản trên sổ sách kế toán.

- Qua kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thuộc phạm vi quản lý của huyện Cử Chi, các cơ quan, đơn vị khẩn trương nghiên cứu hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 3918/BTC-QLCS ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc hướng dẫn rà soát các lỗi thường gặp khi rà soát số liệu Tổng kiểm kê tài sản công và Bộ chỉ tiêu rà soát các lỗi phổ biến trong kiểm kê tài sản công (*đính kèm tài liệu hướng dẫn liên quan*)

- Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện rà soát, đối chiếu dữ liệu tài sản công giữa sổ theo dõi tài sản tại cơ quan, đơn vị với dữ liệu tại Phần mềm Quản lý tài sản công, kịp thời báo cáo Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện cập nhập, điều chỉnh nếu có phát hiện chênh lệch, sai sót **trước ngày 15 tháng 4 năm 2025**.

- Các cơ quan, đơn vị báo cáo tăng, giảm tài sản công trong thời gian **30 ngày** kể từ ngày hoàn thành việc mua sắm, đầu tư xây dựng, điều chuyển, thanh lý tài sản công theo quy định tại Điều 126, Điều 127, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 64, Điều 1, Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công) và khoản 2, Điều 9, Thông

tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công. Tiếp tục rà soát, báo cáo kê khai bổ sung các tài sản công đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định (tài sản có nguyên giá từ 10 triệu đồng và có thời gian sử dụng từ 01 năm trở lên), tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản phục vụ hoạt động của các dự án sử dụng vốn nhà nước của cơ quan, đơn vị (nếu có) gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để cập nhật vào Phần mềm Quản lý tài sản công.

- Đối với tài sản công là trụ sở làm việc (bao gồm đất và nhà): Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc xử lý chuyển tiếp đối với các trường hợp theo quy định tại các Điều 18, 19 và 20 Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất, chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời, cập nhật kịp thời nguyên giá đất mới theo Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh vào sổ sách kế toán gửi báo cáo về Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện để cập nhật vào Phần mềm Quản lý tài sản công (theo mẫu 6b ban hành kèm theo Thông tư số 48/2023/TT-BTC ngày 12/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và mẫu 17b ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ).

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện./.

(Đính kèm Công văn số 3918/BTC-QLCS ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Bộ Tài chính, Bộ chỉ tiêu rà soát các lỗi phổ biến trong kiểm kê tài sản công và tài liệu hướng dẫn liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực UBND huyện;
- Lưu: VT, P.TCKH.NVTThảo.5b

CHỦ TỊCH



Hứa Quốc Hưng



Ký bởi: BỘ TÀI CHÍNH
Cơ quan: 28 Trần Hưng Đạo
Thời gian ký: 27/03/2025 17:54:45 +07:00

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3948/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025

V/v hướng dẫn rà soát các lỗi thường gặp khi rà soát số liệu Tổng kiểm kê tài sản công.

Kính gửi:

- Cơ quan tài chính của các Bộ, cơ quan trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, thời gian vừa qua, các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đã tích cực, khẩn trương hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện kiểm kê và gửi báo cáo kiểm kê. Thời gian để thực hiện kiểm kê và gửi báo cáo kiểm kê không còn nhiều (chỉ còn 04 ngày); vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị cơ quan tài chính của các Bộ, cơ quan trung ương, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm, đôn đốc quyết liệt các đơn vị chưa hoàn thành thực hiện việc kiểm kê và báo cáo kiểm kê đúng thời hạn (trước ngày 31/3/2025).

Bên cạnh việc bảo đảm tiến độ kiểm kê, trong quá trình rà soát chất lượng số liệu trên hệ thống Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công, Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) phát hiện một số lỗi thường gặp trong dữ liệu về tài sản công (theo Phụ lục đính kèm). Để bảo đảm chất lượng số liệu kiểm kê nhằm phục vụ công tác tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ xây dựng phương án sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Bộ Tài chính đề nghị cơ quan tài chính của Bộ, cơ quan trung ương, Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Căn cứ vào biểu mục liệt kê các lỗi thường gặp tại Phụ lục đính kèm và tình hình thực tế tại cơ quan hoặc địa phương mình, đề chủ động rà soát các lỗi về dữ liệu tài sản công; phát hiện và cảnh báo các dữ liệu bất thường của đơn vị trực tiếp kiểm kê, đề nghị đơn vị thực hiện điều chỉnh lại dữ liệu nếu phát hiện sai sót. Trường hợp khi điều chỉnh số liệu trên Phần mềm thì phải thực hiện thao tác "cập nhật dữ liệu" trước khi thực hiện thao tác "gửi báo cáo".

2. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các cán bộ của Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính) được phân công theo dõi tài sản, chuyên quản cơ quan, địa phương mình để rà soát và đảm bảo chất lượng dữ liệu tổng kiểm kê tài sản công.

3. Phối hợp với cơ quan nông nghiệp và môi trường tại các địa phương để rà soát và đảm bảo dữ liệu về giá đất để tính giá trị của quyền sử dụng đất đã nhập lên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công phù hợp với giá đất tại địa phương.

Mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/cáo)
- Thứ trưởng Bùi Văn Khang (để b/cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Lưu: VT, QLCS. (35.b)



TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN



Nguyễn Tân Thịnh

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số 3918/BTC-QLCS ngày 27/3/2025 của Bộ Tài chính)

BỘ CHỈ TIÊU RÀ SOÁT CÁC LỖI THƯỜNG GẶP TRONG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG

A. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH TẠI CƠ QUAN, TC, ĐƠN VỊ

1. Đối với đất trụ sở, đất cơ sở hoạt động sự nghiệp:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại tài sản (chọn nhầm giữa đất trụ sở và đất cơ sở sự nghiệp). Kiểm kê đất không thuộc phạm vi như: nghĩa trang, nghĩa địa, đài tưởng niệm, di tích, đất lúa, công viên, đất công cộng, ao hồ, đất sinh hoạt cộng đồng, đất sinh hoạt văn hóa thể thao cấp xã, chợ, sân bóng, sân chơi, công chào, đất rừng, đất nông nghiệp, v.v...
2	Chỉ tiêu về số lượng	Cột chỉ tiêu “số lượng theo sổ kế toán” không khớp với cột “tình trạng hạch toán”. Cột chỉ tiêu “số lượng theo sổ kế toán” không khớp với cột chỉ tiêu về “hiện vật theo sổ kế toán”.
3	Chỉ tiêu về giá trị	Nguyên giá của đất không bằng giá trị còn lại Đơn giá đất lớn hơn đơn giá tối đa của địa phương theo bảng giá và hệ số điều chỉnh giá đất. Nguyên giá đất có giá trị quá nhỏ (bằng 0, 1, 2, 3, 4, 5, v.v...)
4	Chỉ tiêu về hiện vật	Diện tích đất quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường Không có chỉ tiêu hiện vật (diện tích đất)
5	Tình trạng tài sản	Chọn tình trạng tài sản của đất “hàng không sử dụng được”.

2. Đối với tài sản là nhà:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại tài sản (Ví dụ lán xe, mái che lán)

		xe, chọn thành nhà cấp IV, v.v...)
		Kiểm kê nhà không thuộc phạm vi của tài sản cố định như: nhà lồng chợ, nhà văn hóa cấp xã, bến xe v.v...
2	Chỉ tiêu về số lượng	Cột chỉ tiêu “số lượng” không khớp với cột “tình trạng hạch toán”.
		Không ghi số lượng (ví dụ để chỉ tiêu về số lượng về theo sổ kế toán và theo thực tế kiểm kê của nhà bằng 0)
		Cột chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán không khớp với cột chỉ tiêu về hiện vật theo sổ kế toán.
3	Chỉ tiêu về giá trị	Nguyên giá của nhà quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường
		Tính khấu hao không hợp lý: Năm đưa vào sử dụng và giá trị còn lại không tương thích (ví dụ: năm đưa vào sử dụng 2023 nhưng giá trị còn lại bằng 0)
4	Chỉ tiêu về hiện vật	Diện tích nhà quá lớn (trên 50.000 m ²) hoặc quá nhỏ (dưới 10 m ²)
		Không có diện tích nhà

3. Đối với tài sản là xe ô tô:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại xe
		Xe chức danh mỗi địa phương có khoảng 3 xe (trừ Hà Nội, Hồ Chí Minh có khoảng 5 xe)
2	Chỉ tiêu số lượng	Không chọn số lượng tại cột Chỉ tiêu về số lượng
3	Chỉ tiêu về giá trị	Xe chức danh có nguyên giá lớn hơn 1,550 tỷ, trừ trường hợp quy định tại Điều 4, 5 của Nghị định 72/2023/NĐ-CP

		Xe phục vụ công tác chung có nguyên giá trên 1,6 tỷ, năm 2023 trở về sau; trên 1,2 tỷ từ trước năm 2023 (trừ trường hợp mỗi Bộ, địa phương có 1 xe = 2,8 tỷ, 01 xe = 4,5 tỷ theo quy định Nghị định số 72/2023/NĐ-CP)
		Xe có nguyên giá quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường
		Tính hao mòn bất hợp lý: Năm đưa vào sử dụng và giá trị còn lại không tương thích (ví dụ: năm đưa vào sử dụng 2023 nhưng giá trị còn lại bằng 0)
		Xe ô tô phục vụ hoạt động dự án nhưng đưa vào kiểm kê tài sản công

4. Máy móc, thiết bị phổ biến/chuyên dùng/dùng chung:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại tài sản (chọn nhầm giữa máy móc phổ biến và máy móc phục vụ hoạt động chung, máy móc thiết bị chuyên dùng) Ví dụ: máy scan, máy photocopy có giá trị lớn kiểm kê vào máy móc thiết bị phổ biến.
2	Tên tài sản	Kiểm kê tài sản theo gói thầu, dự án mà không tách riêng từng tài sản độc lập.
3	Chỉ tiêu về số lượng	Cột chỉ tiêu “số lượng” không khớp với cột “tình trạng hạch toán”. Không ghi số lượng (ví dụ để chỉ tiêu về số lượng bằng 0)
4	Chỉ tiêu về giá trị	Nguyên giá = 0, 1 hoặc quá lớn bất thường Giá trị quá lớn hoặc giá trị quá nhỏ (bằng 0, 1, ...) Máy móc thiết bị phổ biến vượt định mức (ví dụ: máy tính trên 18 triệu, máy in trên 12 triệu) Tính hao mòn bất hợp lý: Năm đưa vào sử dụng và giá trị còn lại không tương thích (ví dụ: năm đưa vào sử dụng 2023 nhưng giá trị còn lại

bảng 0)

5. Đối với tài sản khác

- Tài sản cố định đặc thù có nguyên giá khác 10 triệu đồng.
- Phân loại tài sản nhầm (ví dụ: ghi quyền sử dụng đất vào tài sản cố định vô hình).

B. TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG**1. Hạ tầng đường bộ:**

- Chiều dài quá lớn (ví dụ đường xã có chiều dài trên 100km). Chiều dài nhỏ (bằng 0 km).
- Nguyên giá bằng 0 đồng, đơn giá của đường bộ lớn bất thường, đơn giá bằng 0 đồng.
- Kiểm kê đường thôn xóm, đường nội đồng, ngõ, đường từ nhà ông A đến nhà ông B, mương, v.v...
- Nhập nhầm loại tài sản: Tỉnh nhập đường quốc lộ; huyện nhập đường tỉnh, đường xã; xã nhập đường tỉnh, đường huyện.
- Tại giá trị nâng cấp mở rộng chỉ điền với trường hợp có nguyên giá và giá trị còn lại bằng 01 (và sau năm 2018).
- Đã ghi sổ kế toán nhưng ghi nguyên giá và giá trị còn lại bằng 01 (mặc dù có bảng giá quy ước).
- Chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán không khớp với tình trạng hạch toán.

2. Hạ tầng cấp nước sạch:

- Nguyên giá quá lớn.
- Chỉ tiêu hiện vật: Diện tích lớn, diện tích nhỏ bất thường.
- Chỉ tiêu số lượng không khớp với tình trạng hạch toán.

3. Hạ tầng thủy lợi:

- Ghi chỉ tiêu về số lượng theo sổ kế toán không khớp với tình hình hạch toán.
- Kiểm kê tài sản thủy lợi không thuộc phạm vi: công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, mương xóm; v.v...
- Lỗi về giá trị: nguyên giá quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường.
- Không xác định chỉ tiêu về hiện vật.

4. Hạ tầng chợ:

- Lỗi các chỉ tiêu (hiện vật, số lượng, giá trị) về đất, nhà của hạ tầng chợ: rà soát tương tự như đối với đất và nhà của tài sản cố định tài cơ quan tổ chức đơn vị.

5. Hạ tầng thiết chế văn hoá, thể thao:

- Địa phương kiểm kê thiếu tài sản là thiết chế văn hoá, thể thao
- Kiểm kê tài sản không thuộc phạm vi hạ tầng văn hóa - thể thao như: đền, chùa, miếu, công viên, đài tưởng niệm, di tích lịch sử, v.v...
- Giá trị của tài sản quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường.
- Giá trị về hiện vật bất thường (Ví dụ diện tích của nhà văn hóa quá lớn hoặc quá nhỏ).

Phụ lục.
BỘ CHỈ TIÊU RÀ SOÁT CÁC LỖI PHỔ BIẾN TRONG
KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG

A. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH TẠI CƠ QUAN, TC, ĐƠN VỊ

1. Đối với đất trụ sở, đất cơ sở hoạt động sự nghiệp:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể	Ví dụ
1	Loại tài sản	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn nhầm loại tài sản (chọn nhầm giữa đất trụ sở và đất cơ sở sự nghiệp). 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng chức năng lọc “Filter” để chọn từng loại đất, sau đó rà soát danh mục đơn vị và tên của tài sản xem đã phù hợp hay chưa. - Trường học, Trung tâm, Cơ sở cai nghiện, Báo chí, Đài Truyền hình – Phát thanh, Bệnh viện, Trung tâm Y tế, v.v... kiểm kê đất của đơn vị là đất trụ sở làm việc.
		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm kê đất không thuộc phạm vi kiểm kê. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng chức năng lọc “Text filter” “filter với contain” cùng các từ khóa của các tài sản không thuộc phạm vi kiểm kê tại Biểu 01. Sau khi ra kết quả lọc thì thực hiện rà soát tên tài sản. - Cơ quan, đơn vị, tổ chức kiểm kê đất di tích lịch sử, nghĩa trang, nghĩa địa, đài tưởng niệm, di tích, đất lúa, công viên, đất công cộng, ao hồ, đất sinh hoạt cộng đồng, đất sinh hoạt văn hóa thể thao cấp xã, chợ, sân bóng, sân chơi, công chào, đất rừng, đất

			nông nghiệp, v.v...
		Cột chỉ tiêu “số lượng theo sổ kế toán” không khớp với cột “tình trạng hạch toán”.	Sử dụng chức năng lọc “Filter”, Tài sản có tình trạng hạch toán là “chưa ghi sổ kế toán” nhưng chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán bằng 1
2	Chỉ tiêu về số lượng	Cột chỉ tiêu “số lượng theo sổ kế toán” không khớp với cột chỉ tiêu về “hiện vật theo sổ kế toán”.	Tài sản có tình trạng hạch toán là “chưa ghi sổ kế toán” nhưng có diện chỉ tiêu về hiện vật là diện tích đất.
		Nguyên giá của đất không bằng giá trị còn lại	Sử dụng lệnh/công thức trừ đối với cột nguyên giá và cột giá trị còn lại của tài sản là đất, xác định ra lỗi sai khi hiệu của hai cột này khác không.
3	Chỉ tiêu về giá trị	Đơn giá đất lớn hơn đơn giá tối đa của địa phương theo bảng giá và hệ số điều chỉnh giá đất.	Sử dụng lệnh/công thức chia (hàm tính thương) đối với cột nguyên giá và cột chỉ tiêu hiện vật theo thực tế kiểm kê (diện tích đất) để xác định giá đất; trên cơ sở bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất thực tế địa phương trong năm 2023. Để xác định các đơn giá đất bất thường, yêu cầu xác định lại.
		Nguyên giá đất có giá trị quá nhỏ (bảng 0, 1, 2, 3, 4, 5, v.v...)	Sử dụng công cụ “sắp xếp” (sort) để sắp xếp cột nguyên giá theo thứ tự giá trị từ thấp đến cao, theo đó, chọn các tài sản có nguyên giá bất thường.
4	Chỉ tiêu về hiện vật	Diện tích đất quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường	Sử dụng công cụ “sắp xếp” (sort) để sắp xếp cột nguyên giá theo thứ tự giá trị từ thấp đến cao hoặc ngược lại theo đó, chọn các tài sản có chỉ tiêu hiện vật bất thường.

			<p>- diện tích đất trường học đạt: 2.000.000 m²; diện tích đất trụ sở UBND xã là 5m². Trường hợp này cần xem lỗi nhập thừa/thiếu số 0 hoặc do sai dấu “.”, Dấu “.”,</p>
		<p>Không có chỉ tiêu hiện vật (diện tích đất)</p>	<p>Sử dụng công cụ lọc “Filter” tại cột chỉ tiêu hiện vật để chọn các diện tích đất có số liệu là 0.</p>
5	Tình trạng tài sản	<p>Chọn tình trạng tài sản của đất không đúng với thực tế tình trạng tài sản.</p>	<p>Sử dụng công cụ lọc “Filter” tại cột tình trạng tài sản để chọn tình trạng “hồng, không sửa dụng được”. Đất chủ yếu sẽ là tình trạng “còn sử dụng được”. Trường hợp đất “hồng, không sử dụng được” thì cần làm rõ lý do, nếu do sạt lở... mất hết phần diện tích thực tế (=0) thì không ghi nhận chỉ tiêu hiện vật và nguyên giá, giá trị còn lại.</p> <p>Đối với tình trạng “Còn sử dụng được – không sử dụng” cần rà soát với danh sách cơ sở nhà, đất dôi dư không sử dụng hoặc sử dụng sai mục đích tại văn bản báo cáo theo Công điện số 125/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ đề đảm bảo tương xứng.</p> <p>Vd: Đất của trạm y tế dôi dư, đang để là đất đơn vị sự nghiệp, đưa về UBND xã quản lý, xây dựng phương án xử lý nhà, đất dôi dư thì hiện trạng ghi là “còn sử dụng được – không sử dụng”.</p>

2. Đối với tài sản là nhà:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể	Ví dụ
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại tài sản (Ví dụ lán xe, mái che lán xe, chọn thành nhà cấp IV, v.v...)	<p>Sử dụng chức năng lọc “Filter” đối với từng loại nhà/vật kiến trúc và rà soát tính logic qua diện tích và nguyên giá, giá trị còn lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà cấp 2 nhưng chỉ tiêu hiện vật là 37m² (quá khổ); Nhà cấp 4 nhưng tên tài sản là nhà 4 tầng, chỉ tiêu hiện vật là 2.000 m². - Tài sản để ở nhà cấp 4, tên là nhà để xe, nhưng bản chất lại là vật kiến trúc, chỉ có 4 cột và 01 mái.
1		Kiểm kê nhà không thuộc phạm vi của tài sản có định.	Sử dụng chức năng lọc “Text Filter/container” tại cột tên tài sản đối với các từ khóa như: nhà lồng chợ, nhà văn hóa cấp xã, bến xe, mái che, mái hiên, lán xe, v.v... sau khi rà soát cùng các đơn vị, các loại tài sản không thuộc biểu 01 thì đưa ra khỏi biểu hoặc điều chỉnh tên tài sản cho phù hợp (nếu được).
2	Chỉ tiêu về số lượng	Cột chỉ tiêu “số lượng” không khớp với cột “tình trạng hạch toán”.	Sử dụng chức năng lọc “Filter”; Tài sản có tình trạng hạch toán là “chưa ghi sổ kế toán” nhưng chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán bằng 1
		Không ghi số lượng	Ví dụ để chỉ tiêu về số lượng theo sổ kế toán và theo thực tế kiểm kê của nhà bằng 0
		Cột chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán không khớp với cột chỉ tiêu về hiện vật theo sổ kế toán.	Tài sản có tình trạng hạch toán là “chưa ghi sổ kế toán” nhưng có điền chỉ tiêu về hiện vật là diện

		tích nhà.
3	Chỉ tiêu về giá trị	Sử dụng công cụ “sắp xếp” (sort) để sắp xếp cột nguyên giá theo thứ tự giá trị từ thấp đến cao, theo đó, chọn các tài sản có nguyên giá bất thường. Nhà trụ sở UBND xã chỉ có nguyên giá là 12.000.000 đồng
		Năm đưa vào sử dụng và giá trị còn lại không tương thích (ví dụ: năm đưa vào sử dụng 2023 nhưng giá trị còn lại bằng 0)
4	Chỉ tiêu về hiện vật	Sử dụng công cụ “sắp xếp” (sort) để sắp xếp cột nguyên giá theo thứ tự giá trị từ thấp đến cao hoặc ngược lại theo đó, chọn các tài sản có chỉ tiêu hiện vật bất thường.
		Sử dụng công cụ lọc “Filter” đối với phần chỉ tiêu về hiện vật có số liệu = 0

3. Đối với tài sản là xe ô tô:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại xe
		Ví dụ địa phương kiểm kê có xe ô tô phục vụ công tác lễ tân nhà nước.

		Kiểm kê xe ô tô không thuộc phạm vi	Xe ô tô phục vụ hoạt động dự án nhưng đưa vào kiểm kê tài sản công. Xe ô tô thuộc doanh nghiệp nhà nước....(doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm kê)
		Xe chức danh mỗi địa phương có khoảng 3 xe (trừ Hà Nội, Hồ Chí Minh có khoảng 5 xe)	Ví dụ địa phương kiểm kê có 30 xe ô tô phục vụ công tác theo chức danh.
2	Chỉ tiêu số lượng	Không chọn số lượng tại cột Chỉ tiêu về số lượng	Ví dụ để chỉ tiêu về số lượng theo số kế toán và theo thực tế kiểm kê của nhà băng 0 Ví dụ: Xe chức danh có nguyên giá lớn hơn 1,550 tỷ, trừ trường hợp quy định tại Điều 4, 5 của Nghị định 72/2023/NĐ-CP
3	Chỉ tiêu về giá trị	Ghi nguyên giá và giá trị còn lại của xe ô tô quá thấp hoặc cao hơn so với tiêu chuẩn, định mức theo quy định pháp luật.	Xe phục vụ công tác chung có nguyên giá trên 1,6 tỷ, năm 2023 trở về sau; trên 1,2 tỷ từ trước năm 2023 (trừ trường hợp mỗi Bộ, địa phương có có 1 xe = 2,8 tỷ, 01 xe = 4,5 tỷ theo quy định Nghị định số 72/2023/NĐ-CP)
		Xe có nguyên giá quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường	Sử dụng công cụ sắp xếp “sort” tại cột nguyên giá để sắp xếp các xe có giá trị từ cao đến thấp hoặc ngược lại, chọn các xe có giá bất thường. Ví dụ: Xe ô tô dùng chung 5 chỗ mua năm 2023 nhưng nguyên giá là 130.000.000 đồng. (có thể do đơn vị nhập thiếu 1 số 0)

		Tính hao mòn bất hợp lý: Năm đưa vào sử dụng và giá trị còn lại không tương thích	ví dụ: năm đưa vào sử dụng 2023 nhưng giá trị còn lại bằng 0.

4. Máy móc, thiết bị phổ biến/chuyên dùng/dùng chung:

STT	Chỉ tiêu	Lỗi cụ thể	Ví dụ
1	Loại tài sản	Chọn nhầm loại tài sản	<p>chọn nhầm giữa máy móc phổ biến và máy móc phục vụ hoạt động chung, máy móc thiết bị chuyên dùng.</p> <p>Ví dụ: khi rà soát tài sản là máy móc thiết bị phổ biến, theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg đã có quy định về mức giá tối đa đối với một số loại tài sản như máy in, máy tính. Thực hiện lệnh “Filter” tại cột nguyên giá với các giá trị trên 18 triệu đồng; lệnh “Filter” tại cột tên tài sản với từ khóa “máy tính” “vi tính” “MVT”. Sẽ khoanh vùng được nhóm tài sản sai tiêu chuẩn, định mức.</p> <p>- Tài sản là máy vi tính tại lớp học tin học của các trường đa số là tài sản chuyên dùng theo tiêu chuẩn, định mức MMTB lĩnh vực GD&ĐT của tỉnh, tuy nhiên, trường lại kê tài sản máy tính (20-30 chiếc) cùng lúc vào phần tài sản phổ biến, hoặc dùng chung thì cần kiểm tra lại xem đã</p>

			đúng hay chưa. Do đó, các địa phương cần nắm rõ các QĐ về TC, DM MMTB chuyên dùng các lĩnh vực tại địa phương.
2	Tên tài sản	Kiểm kê tài sản theo gói thầu, dự án mà không tách riêng từng tài sản độc lập.	- Sử dụng công cụ lọc “Filter” tại tên tài sản, hoặc kiểm tra nguyên giá cao bất thường của một số tài sản, và yêu cầu các đơn vị xác định lại. Ví dụ: tài sản là “máy vi tính” có nguyên giá 91 triệu. khi được hỏi thì thực tế là gói 10 máy vi tính, mỗi máy 9,1 triệu => không đủ điều kiện để là TSCĐ. Tên tài sản là “máy vi tính 20 chiếc” nguyên giá 300 triệu. => cần tách ra thành 20 tài sản riêng biệt.
3	Chỉ tiêu về số lượng	Cột chỉ tiêu “số lượng” không khớp với cột “tình trạng hạch toán”.	Sử dụng chức năng lọc “Filter”, Tài sản có tình trạng hạch toán là “chưa ghi sổ kế toán” nhưng chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán bằng 1 Tài sản có tình trạng hạch toán là “chưa ghi sổ kế toán” nhưng có diện chỉ tiêu về hiện vật là diện tích đất. Ví dụ để chỉ tiêu về số lượng bằng 0
4	Chỉ tiêu về giá trị	Nguyên giá = 0, 1 hoặc quá lớn bất thường	Sử dụng công cụ lọc “Filter” tại cột nguyên giá, để kiểm tra các tài sản có nguyên giá = 0 hoặc 1.

		<p>Ví dụ: đồ chơi thú nhún tại trường mầm non có nguyên giá = 0 (nhưng chỉ tiêu số lượng kiểm kê thực tế = 1)</p> <p>Sử dụng công cụ “sắp xếp” (sort) để sắp xếp cột nguyên giá theo thứ tự giá trị từ thấp đến cao, theo đó, chọn các tài sản có nguyên giá bất thường.</p> <p>Ví dụ: Máy photocopy có nguyên giá là 1.200.000 VNĐ.</p> <p>Ví dụ: Máy tính trên 18 triệu, máy in trên 12 triệu</p> <p>Ví dụ: năm đưa vào sử dụng 2023 nhưng giá trị còn lại bằng 0</p>
<p>Giá trị quá lớn hoặc giá trị quá nhỏ (bảng 0, 1, ...)</p>	<p>Máy móc thiết bị phổ biến vượt định mức</p> <p>Tính hao mòn bất hợp lý: Năm đưa vào sử dụng và giá trị còn lại không tương thích.</p>	

5. Đối với tài sản khác

- Tài sản cố định đặc thù có nguyên giá khác 10 triệu đồng: Sử dụng công cụ lọc “Filter” tại cột loại tài sản chọn tài sản là tài sản cố định đặc thù, tại cột nguyên giá, loại các giá trị khác 10.000.000 VNĐ để lọc ra các tài sản không đúng nguyên tắc kiểm kê. Ví dụ: tài sản tại Bảo tàng “Bát cô thời tiền lê” nguyên giá 300.000.000 VNĐ.
- Phân loại tài sản nhầm (ví dụ: ghi quyền sử dụng đất vào tài sản cố định vô hình, giếng ghi vào tài sản cố định vô hình khác...): Chủ yếu sử dụng công cụ lọc “Text filter/contain” tại tên tài sản.

B. TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG: Bảng các công cụ của excel và các bước đã hướng dẫn cụ thể đối với từng lỗi ở trên, cơ quan/đơn vị áp dụng tương tự đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng khác, đồng thời căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để lựa chọn các bài toán rà soát lỗi logic số liệu cho phù hợp.

1. Hạ tầng đường bộ:

- Chiều dài bất thường: Tùy theo thực tế tại địa phương, để đặt ra tiêu chí về chiều dài đường để lọc. (ví dụ đường xã có chiều dài trên 50km). Chiều dài nhỏ (bằng 0 km). Lựa chọn loại tài sản là Đường tỉnh/huyện/xã và sử dụng công cụ lọc “Filter” tại chỉ tiêu về hiện vật để chọn các đường có chiều dài cao hơn so với mốc chiều dài mình lựa chọn/hoặc bằng 0.
- Nguyên giá = 0 đồng, đơn giá của đường bộ lớn bất thường, đơn giá bằng 0 đồng.
- Kiểm kê đường thôn xóm, đường nội đồng, ngõ, đường từ nhà ông A đến nhà ông B, mương, v.v...: Sử dụng công cụ lọc “Filter” tại tên tài sản với các từ khóa để lọc ra các tài sản có khả năng không thuộc phạm vi kiểm kê.
- Nhập nhầm loại tài sản: Tình nhập đường quốc lộ; huyện nhập đường tỉnh, đường xã; xã nhập đường tỉnh, đường huyện.
- Tại giá trị nâng cấp mở rộng chi diện với trường hợp có nguyên giá và giá trị còn lại bằng 01 (và sau năm 2018).
- Đã ghi sổ kế toán nhưng ghi nguyên giá và giá trị còn lại bằng 01 (mặc dù có bảng giá quy ước).
- Chỉ tiêu số lượng theo sổ kế toán không khớp với tình trạng hạch toán.

2. Hạ tầng cấp nước sạch:

- Nguyên giá quá lớn.
- Chỉ tiêu hiện vật: Diện tích lớn, diện tích nhỏ bất thường.
- Chỉ tiêu số lượng không khớp với tình trạng hạch toán.

3. Hạ tầng thủy lợi:

- Ghi chỉ tiêu về số lượng theo sổ kế toán không khớp với tình hình hạch toán.
- Kiểm kê tài sản thủy lợi không thuộc phạm vi: công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, mương xóm; v.v...
- Lỗi về giá trị: nguyên giá quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường.
- Không xác định chỉ tiêu về hiện vật.

4. Hạ tầng chợ:

- Lỗi các chỉ tiêu (hiện vật, số lượng, giá trị) về đất, nhà của hạ tầng chợ: rà soát tương tự như đối với đất và nhà của tài sản có định tài cơ quan tổ chức đơn vị.

5. Hạ tầng thiết chế văn hoá, thể thao:

- Địa phương kiểm kê thiếu tài sản là thiết chế văn hoá, thể thao
- Kiểm kê tài sản không thuộc phạm vi hạ tầng văn hóa – thể thao như: đền, chùa, miếu, công viên, đài tưởng niệm, di tích lịch sử, v.v...
- Giá trị của tài sản quá lớn hoặc quá nhỏ bất thường.
- Giá trị về hiện vật bất thường (Ví dụ diện tích của nhà văn hóa quá lớn hoặc quá nhỏ).